

Nam Trà My, ngày 15 tháng 02 năm 2022

*
Số 578 - QĐ/HU

QUYẾT ĐỊNH

**V/v ban hành Quy chế hoạt động báo cáo viên,
tuyên truyền viên của Đảng**

- Căn cứ Chỉ thị số 17-CT/TW, ngày 15/10/2007 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa X) về tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền miệng trong tình hình mới;

- Căn cứ Quyết định số 973-QĐ/BTGTW, ngày 15/12/2021 của Ban Tuyên giáo Trung ương về ban hành Quy chế hoạt động báo cáo viên, tuyên truyền viên của Đảng;

- Căn cứ Công văn số 384-CV/BTGTU, ngày 28/01/2022 của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Quảng Nam về xây dựng Quy chế báo cáo viên, tuyên truyền viên của Đảng;

- Căn cứ Hướng dẫn số 06-HD/BTCTW-BTGTW, ngày 15/8/2011 của Ban Tổ chức Trung ương, Ban Tuyên giáo Trung ương về thực hiện chế độ phụ cấp trách nhiệm đối với báo cáo viên các cấp theo Thông báo số 13-TB/TW, ngày 28/3/2011 của Bộ Chính trị;

- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Nam Trà My khóa XIX;

- Xét đề nghị của Ban Tuyên giáo Huyện ủy;

BAN THƯỜNG VỤ HUYỆN ỦY QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này “*Quy chế hoạt động của báo cáo viên, tuyên truyền viên của Đảng*”.

Điều 2: Văn phòng Huyện ủy, Ban Tuyên giáo Huyện ủy, các Ban Đảng Huyện ủy; các cơ quan liên quan và các đồng chí Báo cáo viên Huyện ủy (nhiệm kỳ 2020-2025) căn cứ Quyết định thi hành.

Điều 3: Quyết định này thay thế Quyết định số 146-QĐ/HU, ngày 19/10/2020 của Huyện ủy Nam Trà My về ban hành Quy chế hoạt động Báo cáo viên Huyện ủy (nhiệm kỳ 2015-2020), có hiệu lực từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Huyện ủy,
- Như điều 2,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ



Lê Thanh Hưng


QUY CHẾ
HOẠT ĐỘNG BÁO CÁO VIÊN, TUYÊN TRUYỀN VIÊN CỦA ĐẢNG
(Ban hành kèm theo Quyết định số 578/QĐ/HU, ngày 15/02/2022 của
Ban Thường vụ Huyện ủy Nam Trà My)

PHẦN THỨ NHẤT
BÁO CÁO VIÊN

Điều 1: Báo cáo viên

1. Báo cáo viên của Đảng là người tiêu biểu về phẩm chất, năng lực, có kỹ năng, phương pháp tuyên truyền miệng, do cấp ủy đảng lựa chọn và công nhận; thực hiện công tác tuyên truyền miệng trong cán bộ và Nhân dân dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng; do Ban Tuyên giáo cùng cấp và cấp trên hướng dẫn, quản lý, tổ chức hoạt động.

2. Báo cáo viên Huyện ủy: hoạt động dưới sự hướng dẫn của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và sự chỉ đạo trực tiếp của Ban Thường vụ Huyện ủy.

Điều 2. Nhiệm vụ

1. Tuyên truyền, phổ biến, chủ nghĩa Mác – Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh; quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tình hình thời sự trong nước và thế giới; những nhân tố mới, điển hình tiên tiến trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc đến cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

2. Nắm tình hình tư tưởng cán bộ, đảng viên và Nhân dân; định hướng tư tưởng và dư luận xã hội; góp phần xây dựng, củng cố sự thống nhất tư tưởng, hành động trong Đảng và sự đồng thuận của xã hội.

3. Đối thoại và kịp thời giải đáp những băn khoăn, thắc mắc của cán bộ, đảng viên và Nhân dân theo đúng đường lối, quan điểm của Đảng, hiến pháp và pháp luật của Nhà nước.

4. Tuyên truyền các nội dung thông tin theo sự lãnh đạo, chỉ đạo, định hướng, sự phân công của cấp ủy Đảng cùng cấp và sự chỉ đạo của cơ quan chuyên môn cấp trên.

5. Tham mưu nội dung, phương thức, cách thức tuyên truyền miệng cho cấp ủy đảng để triển khai nhiệm vụ tuyên truyền của địa phương, cơ quan, đơn vị.

6. Đấu tranh, phê phán, bác bỏ những thông tin xuyên tạc, quan điểm sai trái của các thế lực thù địch nhằm chống phá Đảng, Nhà nước.

Điều 3: Quyền lợi và nghĩa vụ

1. Quyền lợi:

a. Được cung cấp thông tin, tài liệu chính thống; được trang bị các phương tiện kỹ thuật phù hợp để phục vụ công tác tuyên truyền miệng.

b. Được tham dự các hội nghị Báo cáo viên do Ban Tuyên giáo Huyện ủy cùng cấp và cấp trên tổ chức; được bồi dưỡng nghiệp vụ công tác tuyên truyền miệng hàng năm.

c. Được trả thù lao khi thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền miệng theo quy định của Đảng, Nhà nước và được hưởng phụ cấp theo quy định tại Hướng dẫn số 06-HD/BTCTW-BTGTW, ngày 15/8/2011 của Ban Tổ chức Trung ương và Ban Tuyên giáo Trung ương về thực hiện chế độ phụ cấp trách nhiệm đối với báo cáo viên các cấp.

2. Nghĩa vụ

a. Thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền miệng theo sự phân công của cấp ủy đảng; thông tin, tuyên truyền đầy đủ, chính xác và kịp thời các nội dung được giao; chấp hành nghiêm kỷ luật của Đảng, pháp luật của Nhà nước và kỷ luật phát ngôn; giữ gìn bí mật của Đảng và Nhà nước; không lợi dụng danh nghĩa báo cáo viên để thực hiện các hoạt động không thuộc nhiệm vụ được giao nhằm mục đích vụ lợi hoặc lợi dụng hoạt động thông tin tuyên truyền để kích động, gây hại đến an ninh, chính trị, trật tự, an toàn xã hội; tham mưu, đề xuất với cấp ủy trực tiếp nội dung, hình thức hoạt động của báo cáo viên.

b. Tăng cường đối thoại với cán bộ, đảng viên và Nhân dân tại các diễn đàn phù hợp để làm rõ và bảo vệ các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và nội dung chuyên đề mà mình trình bày.

c. Thường xuyên nắm dư luận xã hội, tâm trạng, tư tưởng của cán bộ, đảng viên và Nhân dân để kịp thời tuyên truyền, lan tỏa những giá trị tích cực, nhân văn, góp phần bồi đắp niềm tin, giữ gìn, củng cố sự đồng thuận xã hội; khi phát hiện những vấn đề phức tạp, nhạy cảm, thu hút sự quan tâm của Nhân dân thì kịp thời đề xuất, kiến nghị với ban tuyên giáo Huyện ủy các biện pháp xử lý.

d. Tham gia đầy đủ các hội nghị báo cáo viên và các hoạt động báo cáo viên khi được phân công.

e. Định kỳ 6 tháng báo cáo kết quả hoạt động tuyên truyền miệng với ban tuyên giáo Huyện ủy.

Điều 4: Tiêu chuẩn

Báo cáo viên của Đảng phải có đủ tiêu chuẩn về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, uy tín, sức khỏe và năng lực, trình độ chuyên môn.

1. Về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống

a. Có lập trường, quan điểm đúng đắn, bản lĩnh chính trị vững vàng, tuyệt đối trung thành với mục tiêu lý tưởng và sự nghiệp cách mạng của Đảng; bản thân và gia đình chấp hành tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

b. Có tinh thần đấu tranh tự phê bình và phê bình, ý thức tổ chức kỷ luật cao, đặc biệt là kỷ luật phát ngôn.

c. Có tinh thần, trách nhiệm, nhiệt tình, tâm huyết đối với công tác tuyên truyền của Đảng; khiêm tốn học hỏi, gương mẫu về đạo đức, lối sống, có mối quan hệ gần gũi, sâu sát, gắn bó với Nhân dân.

d. Gương mẫu trong học tập, nghiên cứu chủ nghĩa Mác – Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

2. Về năng lực, trình độ

a. Nắm vững những nội dung cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Có trình độ lý luận chính trị từ trung cấp trở lên đối với báo cáo viên cấp huyện.

b. Có trình độ chuyên môn từ đại học trở lên; có hiểu biết chung về lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại.

c. Có hiểu biết thực tiễn; có năng lực tiếp nhận và xử lý thông tin, sử dụng hiệu quả tâm lý học, phương pháp sư phạm, công nghệ thông tin và nghiệp vụ tuyên truyền miệng vào hoạt động báo cáo viên.

d. Có khả năng truyền đạt, trình bày thông tin một cách rõ ràng, thuyết phục; nhiệt tình, chủ động trong quá trình đối thoại với người nghe, với cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

Điều 5. Ban Thường vụ Huyện ủy trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động của báo cáo viên; quyết định công nhận báo cáo viên và tạo điều kiện cho báo cáo viên hoạt động thường xuyên, hiệu quả.

Điều 6. Ban Tuyên giáo Huyện ủy xây dựng, tổ chức quản lý và trực tiếp điều hành hoạt động báo cáo viên, chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ Huyện ủy về toàn bộ hoạt động báo cáo viên, bao gồm:

1. Xây dựng đội ngũ báo cáo viên

a. Cấp ủy đảng các cấp lựa chọn cán bộ, đảng viên đủ tiêu chuẩn để xây dựng đội ngũ báo cáo viên cấp mình đủ số lượng, đúng thành phần, đáp ứng yêu cầu công tác theo Hướng dẫn số 06-HD/BTCTW-BTGTW, ngày 15/8/2011.

b. Ban Thường vụ Huyện ủy quyết định công nhận Báo cáo viên Huyện ủy trên cơ sở đề nghị của Ban Tuyên giáo Huyện ủy.

2. Tổ chức hoạt động báo cáo viên

Căn cứ sự chỉ đạo của cấp ủy đảng, yêu cầu thực tiễn và tình hình, nhiệm vụ của địa phương, đơn vị, định hướng thông tin của cấp trên, Ban Tuyên giáo Huyện ủy:

a. Xây dựng nội dung, chương trình, kế hoạch hằng tháng, năm để tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền miệng.

b. Tổ chức hội nghị báo cáo viên hoặc tổ chức tiếp phát hội nghị báo cáo viên Trung ương, Tỉnh ủy trực tuyến định kỳ hằng tháng (đợt xuất) ở cấp trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện để cung cấp thông tin cho báo cáo viên, tuyên truyền viên các cấp.

c. Phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu tổ chức đối thoại giữa lãnh đạo cấp ủy đảng, chính quyền, tổ chức chính trị - xã hội các cấp với cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

d. Biên tập và phát hành các loại tài liệu phục vụ cho đội ngũ báo cáo viên. Ứng dụng công nghệ thông tin để kịp thời cung cấp thông tin, tài liệu cho đội ngũ báo cáo viên.

Điều 7. Quản lý đội ngũ báo cáo viên

1. Ban Tuyên giáo Huyện ủy tham mưu cho Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý báo cáo viên Huyện ủy; cung cấp thông tin và định hướng hoạt động cho đội ngũ báo cáo viên trong toàn Đảng bộ huyện.

2. Ban Tuyên giáo Huyện ủy tham mưu lĩnh vực công tác tuyên truyền miệng, giúp Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý hoạt động Báo cáo viên Huyện ủy, chủ động liên hệ với các cơ quan liên quan cung cấp thông tin và tổ chức hội nghị báo cáo viên, hướng dẫn chỉ đạo hoạt động của báo cáo viên trên địa bàn.

Tham mưu cho Ban Thường vụ Huyện ủy đưa ra khỏi danh sách những báo cáo viên không thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền miệng; không tham dự đủ 50% số hội nghị báo cáo viên do Ban Tuyên giáo Huyện ủy tổ chức trong một năm (trừ trường hợp có lý do chính đáng).

Điều 8. Quản lý hoạt động báo cáo viên

Ban Tuyên giáo Huyện ủy có trách nhiệm:

1. Kiến nghị, đề xuất với Ban Thường vụ Huyện ủy những nội dung hoạt động của đội ngũ báo cáo viên.
2. Định hướng tuyên truyền cho đội ngũ báo cáo viên.
3. Tổ chức các lớp tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ báo cáo viên.
4. Theo dõi, kiểm tra hoạt động của báo cáo viên, quản lý thông tin trong toàn hệ thống báo cáo viên.
5. Tổ chức Hội nghị sơ kết, tổng kết, hội thi báo cáo viên, tuyên truyền viên; nghiên cứu khoa học về công tác tuyên truyền miệng, hoạt động của đội ngũ báo cáo viên.
6. Kịp thời đề xuất với Ban Thường vụ Huyện ủy bổ sung và thay thế những báo cáo viên đã nghỉ hưu hoặc chuyển công tác sang lĩnh vực khác, không hoàn thành nhiệm vụ, hoặc không đủ điều kiện đảm nhiệm công tác tuyên truyền miệng.

Điều 9. Thẻ báo cáo viên

1. Thẻ báo cáo viên là chứng chỉ cho phép hoạt động tuyên truyền miệng được cấp cho báo cáo viên. Thẻ báo cáo viên được cấp theo nhiệm kỳ đại hội Đảng; được bổ sung khi có kiện toàn, thay thế báo cáo viên. Thẻ không còn giá trị và được thu hồi trong trường hợp báo cáo viên nghỉ hưu, chuyển công tác hoặc không đủ điều kiện làm báo cáo viên.
2. Ban Thường vụ Huyện ủy cấp thẻ cho đội ngũ báo cáo viên cấp huyện.
3. Cơ quan cấp thẻ báo cáo viên đồng thời có quyền thu hồi thẻ báo cáo viên đối với những trường hợp không chấp hành đầy đủ các quy định trong hoạt động báo cáo viên được quy định tại Điều 6 Quy chế này.

PHẦN THỨ HAI

TUYÊN TRUYỀN VIÊN NÒNG CỐT CỦA CẤP ỦY CƠ SỞ ĐẢNG

Điều 10. Tuyên truyền viên nòng cốt của cấp ủy cơ sở đảng (sau đây gọi là tuyên truyền viên cơ sở)

1. Tuyên truyền viên cơ sở là đảng viên do cấp ủy cơ sở lựa chọn và ra quyết định công nhận, thực hiện công tác tuyên truyền miệng tới cán bộ, đảng viên và Nhân dân dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của chi ủy nơi sinh hoạt và cấp ủy cơ sở đảng; theo sự hướng dẫn của ban tuyên giáo cấp huyện về hoạt động tuyên truyền miệng.

2. Tuyên truyền viên cơ sở được tổ chức từ các chi bộ (thôn, xóm, làng, cơ quan, doanh nghiệp, trường học,...) thuộc đảng bộ xã và tương đương.

3. Việc thành lập đội ngũ tuyên truyền viên cơ sở do cấp ủy trực tiếp quản lý căn cứ điều kiện, tình hình thực tiễn ở địa phương, cơ quan, đơn vị chỉ đạo thực hiện.

Điều 11. Nhiệm vụ

1. Trực tiếp tuyên truyền, phổ biến, vận động từng người, từng nhóm người trong sinh hoạt, học tập, lao động, công tác để thực hiện đúng chủ trương, quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

2. Nắm bắt tư tưởng, cán bộ, đảng viên và Nhân dân, phản ánh với cấp ủy đảng.

3. Trao đổi, giải đáp những băn khoăn, thắc mắc của cán bộ, đảng viên và Nhân dân về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; nghị quyết của đảng bộ các cấp và chi bộ nơi sinh hoạt.

4. Tuyên truyền các nội dung thông tin theo sự lãnh đạo, chỉ đạo, phân công trực tiếp của chi ủy chi bộ nơi sinh hoạt và cấp ủy đảng các cấp; theo sự hướng dẫn của ban tuyên giáo các cấp.

5. Đấu tranh phê phán, bác bỏ những thông tin, quan điểm sai trái, thù địch nhằm bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Điều 12. Quyền lợi và nghĩa vụ

1. Quyền lợi

a. Được cung cấp thông tin, tài liệu về tình hình thế giới, trong nước, địa phương và các tài liệu cần thiết theo quy định.

b. Được tham dự các hội nghị thông tin thời sự, hội nghị tuyên truyền do cấp ủy cơ sở triệu tập và ban tuyên giáo cấp trên mời; được bồi dưỡng nghiệp vụ công tác tuyên truyền miệng.

c. Được trả chế độ thù lao, bồi dưỡng khi tham gia nhiệm vụ tuyên truyền miệng. Mức chi trả do cấp ủy căn cứ vào tình hình, điều kiện thực tế của địa phương, đơn vị quyết định.

2. Nghĩa vụ

a. Tham gia đầy đủ các hội nghị, các hoạt động tuyên truyền khi được phân công.

b. Định kỳ 6 tháng/1 lần, báo cáo kết quả tuyên truyền miệng với cấp ủy đảng.

Điều 13. Tiêu chuẩn

Tuyên truyền viên cơ sở là đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam, có đủ tiêu chuẩn về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống và trình độ, năng lực chuyên môn để thực hiện tuyên truyền miệng.

1. Về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống

a. Có lập trường quan điểm đúng đắn, bản lĩnh chính trị vững vàng, trung thành với mục tiêu lý tưởng và sự nghiệp cách mạng của Đảng; bản thân và gia đình chấp hành tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

b. Có tinh thần đấu tranh tự phê bình và phê bình, ý thức tổ chức kỷ luật cao, đặc biệt là kỷ luật phát ngôn.

c. Có tinh thần trách nhiệm, nhiệt tình, tâm huyết với nhiệm vụ được giao; gương mẫu về đạo đức, lối sống, có mối quan hệ gần gũi, sâu sát, gắn bó với Nhân dân.

d. Gương mẫu trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và trong chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

2. Về năng lực, trình độ

a. Có trình độ lý luận chính trị sơ cấp trở lên đối với tuyên truyền viên ở các chi, đảng bộ thuộc các loại hình cơ quan Đảng, hành chính nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp. Đối với tuyên truyền viên các chi bộ thôn, xóm, làng cần nắm vững những nội dung cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

b. Có trình độ từ trung cấp trở lên đối với tuyên truyền viên ở các chi, đảng bộ thuộc các loại hình cơ quan Đảng, hành chính nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp. Đối với tuyên truyền viên các chi bộ thôn, xóm, làng có trình độ từ trung học cơ sở trở lên; hiểu biết chung về các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, khoa học.

c. Có hiểu biết về thực tiễn; có năng lực tiếp nhận và xử lý thông tin.

d. Có kỹ năng giao tiếp, đối thoại với người nghe, với cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

Điều 14. Tổ chức và quản lý hoạt động

1. Tổ chức hoạt động

Ban Tuyên giáo Huyện ủy hướng dẫn việc xây dựng Quy chế hoạt động của đội ngũ tuyên truyền viên trên địa bàn đảm bảo nguyên tắc thống nhất về số lượng và phương thức quản lý, tổ chức hoạt động, chế độ, cơ chế, chính sách; thường xuyên cung cấp thông tin, bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ tuyên truyền viên cơ sở.

Cấp ủy cơ sở đảng ban hành Quy chế hoạt động của đội ngũ tuyên truyền viên.

2. Quản lý hoạt động

a. Cấp ủy cơ sở đảng chịu trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, quản lý hoạt động của đội ngũ tuyên truyền viên cấp mình.

b. Tổ chức hoặc phối hợp tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ tuyên truyền viên.

c. Cấp ủy đảng bổ sung và thay thế khi tuyên truyền viên nghỉ hưu, chuyển công tác sang lĩnh vực khác, không hoàn thành nhiệm vụ hoặc không đủ điều kiện đảm nhiệm công tác tuyên truyền viên.

PHẦN THỨ BA

KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT

Điều 15. Khen thưởng

Căn cứ vào kết quả công tác tuyên truyền miệng, hoạt động của báo cáo viên, tuyên truyền viên, các cơ quan quản lý báo cáo viên, tuyên truyền viên có trách nhiệm xem xét, đề nghị cấp ủy đảng, chính quyền khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác tuyên truyền miệng.

Điều 16. Kỷ luật

Căn cứ mức độ vi phạm Quy chế của báo cáo viên, tuyên truyền viên, cấp ủy đảng áp dụng các hình thức kỷ luật về Đảng, thu hồi thẻ báo cáo viên và xóa tên khỏi danh sách báo cáo viên, tuyên truyền viên./.

.....

